

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

Kỳ thi: Đánh giá năng lực Tiếng Anh (trình độ tương đương B1)

Phòng thi: P.Chờ E304

Môn thi: Kỹ năng nói

Ca thi: 13h00

Ngày thi: 22/04/2022

TT	SBD	Họ	Tên	Năm sinh	Số tờ	Ký tên	Ghi chú
1	TA0152	Bùi Lê	Khang	06/06/1999			
2	TA0153	Dương Văn	Khanh	25/01/1999			
3	TA0154	Cao Duy	Khánh	29/06/1999			
4	TA0155	Phạm Quốc	Khánh	25/07/1999			
5	TA0156	Thân Trọng	Khánh	30/09/1999			
6	TA0157	Nguyễn Văn	Khoa	25/02/1999			
7	TA0158	Hà Giáp	Kiên	07/08/1999			
8	TA0159	Lê Trung	Kiên	22/07/1999			
9	TA0160	Vương Khả	Kiên	03/04/1999			
10	TA0161	Nguyễn Văn	Lâm	13/01/1999			
11	TA0162	Phạm Tùng	Lâm	02/08/1999			
12	TA0163	Trần Hoàng	Lâm	30/04/1999			
34	TA0164	Trần Tùng	Lâm	10/10/1999			
13	TA0165	Hà Thị	Lan	03/07/2000			
14	TA0166	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	31/03/1999			
15	TA0167	Phạm Thị Thu	Lan	17/04/1999			
16	TA0168	Nguyễn Thị Cẩm	Lê	21/11/2000			
17	TA0169	Đỗ Nhật	Linh	26/09/1995			
18	TA0170	Đoàn Thị Diệu	Linh	03/01/2000			
19	TA0171	Hà Khánh	Linh	07/06/2000			
20	TA0172	Nguyễn Thuỳ	Linh	10/11/2000			
21	TA0173	Nguyễn Trọng	Linh	19/09/1999			
22	TA0174	Phạm Thuỳ	Linh	24/11/2000			
23	TA0175	Vì Thị	Loan	12/07/2000			
24	TA0176	Hoàng Gia	Lộc	19/02/1999			

TT	SBD	Họ	Tên	Năm sinh	Số tờ	Ký tên	Ghi chú
25	TA0177	Chu Xè	Lụ	10/03/1999			
26	TA0178	Nguyễn Sỹ	Luân	01/03/1999			
27	TA0179	Nguyễn Thành	Luân	24/08/1999			
28	TA0180	Trần Văn	Lý	19/07/1996			
29	TA0181	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	08/06/2000			
30	TA0182	Phạm Thị	Mai	08/08/2000			
31	TA0183	Trần Thị	Mai	01/04/1999			
32	TA0184	Lê Đức	Mạnh	07/10/1999			
33	TA0185	Nguyễn Văn	Mạnh	17/08/1999			
34	TA0186	Trần Thế	Mạnh	10/01/2000			
35	TA0187	Võ Hồng	Mạnh	14/02/1999			
36	TA0188	Hà Thọ Minh	Minh	24/05/1999			
37	TA0189	Nguyễn	Minh	09/12/1999			
38	TA0190	Nguyễn Thị	Minh	15/01/2000			
39	TA0191	Tô Huy	Minh	23/09/1999			
40	TA0192	Mai Thị Trà	My	01/01/1999			
41	TA0193	Mùi Sơn	Nam	21/05/1999			
42	TA0194	Nguyễn Tuấn	Nam	19/08/1999			
43	TA0195	Nguyễn Thị	Nga	18/01/2000			
44	TA0196	Vũ Thị	Ngân	10/12/1999			
45	TA0197	Hoàng Hữu	Nghĩa	16/10/1999			

Tổng số thí sinh theo danh sách:Tổng số thí sinh có mặt:.....

Tổng số bài thi:.....Tổng số tờ giấy thi:.....

Cán bộ coi thi thứ nhất
(ký ghi rõ họ tên)

Cán bộ coi thi thứ hai
(ký ghi rõ họ tên)